

Số: 07/2024/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 08 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 413/2023/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 12 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị Kim D, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam.

- **Bị đơn:** Anh Trịnh Xuân H, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Xóm E, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị Kim D và anh Trịnh Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con: Giao 02 con chung là: Trịnh Thị Anh T, sinh ngày 24/05/2018 và Trịnh Xuân T1, sinh ngày 12/03/2020 cho chị Đỗ Thị Kim D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Trịnh Xuân H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mỗi con mỗi

tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 01/2024 đến khi các con chung đều đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Trịnh Xuân H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Kim D và anh Trịnh Xuân H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Đỗ Thị Kim D và anh Trịnh Xuân H thỏa thuận, chị D nhất trí chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; hoàn trả cho chị D số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005371 ngày 26/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Anh Trịnh Xuân H phải nộp tiền án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với khoản tiền phải cấp dưỡng nuôi con cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án và VPTA.

THẨM PHÁN

Hồ Đạt Nghiệm